TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2026/QĐST-DS	*Hải Phòng, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 185/2026/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; địa chỉ trụ sở: Toà nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Việt - Chuyên viên Xử lý nợ (Giấy uỷ quyền số 81/25/BVBank/UQ-QL$THN, ngày 30/10/2025).

- Bị đơn: Anh Vũ Văn B, sinh năm 1982; CMND số: 031082005374; cấp ngày 29/5/2021 và chi Cù Thị X, sinh năm 1986; CMND số: 031186004111; cấp ngày 28/6/2021; cùng nơi cư trú: Tổ dân phố 5 Mai Động, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về số dư nợ theo Hợp đồng tín dụng: Tổng số tiền dư nợ tính đến ngày 29/6/2026 của ông Vũ Văn B và bà Cù Thị Xlà 987,983,567 đồng (Chín trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó gốc là 681,666,662 đồng, lãi là 219,396,175 đồng, lãi phạt chậm trả lãi là 34,592,816 đồng, lãi phạt chậm trả gốc là 52,327,914 đồng**.**

Kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2026, ông Bẩy và bà Xuân còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết tiền nợ cho Ngân hàng TMCP B.

2.2. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu ông Vũ Văn

B và bà Cù Thị Xkhông thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP B: Quyền sử dụng đất 352 m2 và toàn bộ nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa đất số 03, tờ bản đồ số 07 tại Thôn 5, Xã Liên Khê, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành BX 308849, số vào số cấp GCN: CH00303 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/11/2014 thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của ông Vũ Văn B và bà Cù Thị X.

- Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Vũ Văn B và bà Cù Thị Xphải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng) mà Ngân hàng TMCP B đã tạm ứng.

4. Về án phí dân sự: Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt số tiền tạm ứng án phí 19,648,244 đồng (Mười chin triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi tư đồng chẵn) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004313 ngày 14/04/2026 của Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng.

Anh Vũ Văn B và chị Cù Thị Xnhận nộp toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm là 20,819,754 (Hai mươi triệu tám trăm mười chin nghìn bẩy năm mươi tư đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- THA DS TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự